

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số: 05 /UBND-KSTT

V/v thực hiện rà soát biểu mẫu tính toán chi phí tuân thủ và cung cấp thông tin doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 02 tháng 01 năm 2018

Kính gửi:

- Các sở: Công thương, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Y tế;
- Công an tỉnh;
- Cục thuế tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Cục Hải quan Gia Lai - Kon Tum;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh,

Triển khai Công văn số 1272/HĐTV ngày 28/12/2017 của Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ; UBND tỉnh yêu cầu:

1. Các sở: Công thương, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Y tế khẩn trương rà soát các biểu mẫu tính toán chi phí tuân thủ thủ tục hành chính (*phụ lục I kèm theo*) và cung cấp thông tin về doanh nghiệp trong 6 tháng cuối năm 2017 (*phụ lục II kèm theo*), tham mưu UBND tỉnh hoàn thành việc rà soát các biểu mẫu tính toán chi phí tuân thủ thủ tục hành chính và cung cấp thông tin về doanh nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý đã thực hiện các thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh (*phụ lục III kèm theo*);

Đề nghị các đơn vị: Công an tỉnh; Cục thuế tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Cục Hải quan Gia Lai - Kon Tum; Cục thi hành án dân sự tỉnh thực hiện rà soát các biểu mẫu tính toán chi phí tuân thủ thủ tục hành chính (*phụ lục I kèm theo*) và cung cấp thông tin về doanh nghiệp trong 6 tháng cuối năm 2017 (*phụ lục II kèm theo*), báo cáo UBND tỉnh hoàn thành việc rà soát các biểu mẫu tính toán chi phí tuân thủ thủ tục hành chính và cung cấp thông tin về doanh nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý đã thực hiện các thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh (*phụ lục III kèm theo*)

Thời hạn gửi báo cáo về UBND tỉnh: **trước ngày 11/01/2018.**

2. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm tổng hợp và báo cáo việc rà soát các biểu mẫu tính toán chi phí tuân thủ thủ tục hành chính và cung cấp thông tin về

doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh báo cáo Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng chính phủ theo quy định. Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan thực hiện nghiêm túc công tác rà soát, tham mưu UBND tỉnh.

UBND tỉnh báo các cơ quan, đơn vị biết, thực hiện./.

Nơi nhận: *h*

- Như trên (t/hiện);
- Hội đồng tư vấn cải cách TTHC-VPCP (b/cáo);
- TT Tỉnh ủy (b/cáo);
- TT HĐND tỉnh (b/cáo)
- Lưu: VT-KSTT₁.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lại Xuân Lâm
Lại Xuân Lâm



Phụ lục I
HƯỚNG DẪN RÀ SOÁT BIỂU MẪU TÍNH TOÁN CHI PHÍ TUÂN THỦ
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

*(Kèm theo Công văn số 172/HĐTV ngày 28 tháng 12 năm 2017
của Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính)*

1. Mỗi bộ hồ sơ tóm tắt nội dung của một thủ tục hành chính cụ thể bao gồm:

- Mẫu 1: Thông tin thủ tục hành chính, thông tin này được tổng hợp trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành quy định về thủ tục hành chính.

- Mẫu 2: Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính đối với cơ quan nhà nước theo từng công đoạn để giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp. Các chi phí này bao gồm thời gian công chức, viên chức hướng dẫn/thông tin cho đối tượng thực hiện thủ tục hành chính (tính theo giờ); nghiên cứu, xử lý hồ sơ và trả kết quả giải quyết. Trong một số thủ tục, các chi phí của cơ quan nhà nước có thể bao gồm cả các chi phí thuê chuyên gia bên ngoài để thẩm định thông tin/hồ sơ và các chi phí trực tiếp (bằng tiền) của cơ quan nhà nước phải chi trả trong quá trình giải quyết hồ sơ. Nội dung thông tin về các bước thực hiện và chi phí trong biểu mẫu được xây dựng dựa trên các quy định tại văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và từ kết quả khảo sát nghiên cứu trước đây của một số tổ chức tư vấn.

2. Cách thức rà soát

Bước 1: Truy cập hòm thư

- Truy cập website: gmail.com

- Đăng nhập email với địa chỉ tương ứng ở bảng dưới đây:

STT	Tên Bộ, ngành, lĩnh vực/cơ quan	Tên địa chỉ thư điện tử
1	Bộ Công an và đơn vị trực thuộc tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	APCI.BCA@gmail.com
2	Bộ Công Thương/Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	APCI.BCT@gmail.com
3	Bộ Giao thông vận tải/Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	APCI.BGT@gmail.com
4	Bộ Kế hoạch và Đầu tư/Sở Kế hoạch và Đầu tư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	APCI.BKH@gmail.com
5	Bảo hiểm xã hội Việt Nam/ Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	APCI.BLD@gmail.com
6	Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn/ Sở	APCI.BNN@gmail.com

STT	Tên Bộ, ngành, lĩnh vực/cơ quan	Tên địa chỉ thư điện tử
	Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
7	Bộ Tài nguyên và Môi trường/Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	APCI.BTN@gmail.com
8	Bộ Xây dựng/Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	APCI.BXD@gmail.com
9	Bộ Y tế/ Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	APCI.BYT@gmail.com
10	Tổng cục Thuế/Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	APCI.TCT@gmail.com
11	Tổng cục Hải quan/Cục Hải quan cấp tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương	APCI.TCHQ@gmail.com
12	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh	APCI.UBCK@gmail.com
13	Tổng cục Thi hành án Dân sự/Cục Thi hành án Dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	APCI.TCTHA@gmail.com

- Nhấn "Tiếp theo"

- Nhập mật khẩu: Apca2018

- Nhấn "Tiếp theo" để hoàn thành đăng nhập.

Bước 2: Tải hồ sơ các thủ tục hành chính

- Mở email “APCI Viet Nam” có tiêu đề “*Chi số tuân thủ thủ tục hành chính: Rà soát cấp bộ, ngành, địa phương*” đã có sẵn trong hòm thư.

- Tải các tệp/file đính kèm trong thư về máy tính.

Bước 3: Rà soát

Các đơn vị thực hiện rà soát, sửa đổi trực tiếp vào bản điện tử của bộ hồ sơ thủ tục hành chính như sau:

- Đối với Mẫu 1, rà soát các thông tin đã có sẵn cho ý kiến bổ sung, sửa đổi nếu các thông tin cung cấp chưa chính xác. Chuyên viên rà soát có thể thay đổi thông tin ở các ô màu trắng (*Xin xem hướng dẫn chi tiết trên phần mềm*).

- Đối với Mẫu 2, rà soát các bước thực hiện và chi phí của từng bước, cho ý kiến sửa đổi, bổ sung về các bước và chi phí nếu các thông tin cung cấp chưa hợp lý. Cán bộ rà soát có thể thay đổi thông tin ở các ô màu trắng (*Xin xem hướng dẫn chi tiết trên phần mềm*).

Bước 4: Gửi trả kết quả rà soát

- Lặp lại bước 1 để đăng nhập hòm thư.
- Trả lời email ở bước 2.
- Đính kèm tất cả các file đã rà soát, sửa đổi.
- Nhấn "Gửi" để hoàn tất.

(Các câu hỏi về bộ hồ sơ thủ tục hành chính và yêu cầu hỗ trợ kỹ thuật xin gửi về địa chỉ email: apcaindex@thutuchanhchinh.vn với tiêu đề “Yêu cầu hỗ trợ kỹ thuật đánh giá thủ tục hành chính” hoặc số điện thoại của tư vấn viên 098 876 7987 để được giải đáp và hỗ trợ kịp thời)./.



Phụ lục II
DANH SÁCH DOANH NGHIỆP ĐÃ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Công văn số 1272/HĐTV ngày 28 tháng 11 năm 2017
của Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính)

TT	Tên tổ chức/ doanh nghiệp	Địa chỉ liên hệ	Người liên hệ	Điện thoại	Fax	Email	Thời gian tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính	Thời gian trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính
1								
2								

Ghi chú:

- Danh sách này bao gồm các doanh nghiệp đã thực hiện các thủ tục hành chính theo Danh mục tại Phụ lục III.

- Quý cơ quan có thể cung cấp danh sách đã có sẵn mà không cần phải chuyển sang mẫu này nhưng cần đảm bảo danh sách được cung cấp bao gồm tối thiểu các thông tin trong bảng trên.

- Thời gian doanh nghiệp đã thực hiện thủ tục hành chính trong 6 tháng cuối năm 2017; thời điểm tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính có thể trước ngày 01/6/2017 nhưng thời điểm trả kết quả phải trong khoảng thời gian từ ngày 01/6/2017 đến ngày 31/12/2017.



Phụ lục III

BẢNG TỔNG HỢP DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN RÀ SOÁT THEO ĐỀ ÁN XÂY DỰNG VÀ CÔNG BỐ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ CHI PHÍ TUÂN THỦ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Công văn số 1211/HĐTV ngày 28 tháng 11 năm 2017
của Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã số	Cơ quan rà soát
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự	DDK.1	Bộ Công an và đơn vị trực thuộc tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
2	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy	DDK.5	
3	Thủ tục cấp Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm	DDK.2	
4	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	DDK.3	
5	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm	DDK.7	
6	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	GVT.1	Bộ Giao thông vận tải/Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
7	Cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	GVT.2	
8	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	GVT.3	
9	Đăng ký thành lập doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	KNG.1	Bộ Kế hoạch và Đầu tư/Sở Kế hoạch và Đầu tư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
10	Đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	KNG.2	
11	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo lập địa điểm kinh doanh	KNG.3	
12	Thông báo mẫu con dấu	KNG.4	
13	Đăng nội dung đăng ký trên Cổng Thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp	KNG.5	
14	Chuyển đổi công ty	KNG.7	
15	Quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban	DTU.1	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã số	Cơ quan rà soát
	nhân dân cấp tỉnh (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)		
16	Quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	DTU.2	
17	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ, UBND cấp tỉnh (đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	DTU.3	
18	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	DTU.4	
19	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	DTU.5	
20	Điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	DTU.6	
21	Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)	DTU.7	
22	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	DTU.8	
23	Chuyển nhượng dự án đầu tư	DTU.9	
24	Thành lập tổ chức kinh tế của nhà đầu tư nước ngoài	DTU.10	
25	Thủ tục giải thể doanh nghiệp	TNK.1	
26	Thủ tục Thông báo tạm ngừng kinh doanh	TNK.3	
27	Thủ tục Thông báo tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo	TNK.5	
28	Thủ tục Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	TNK.6	
29	Thủ tục đăng ký bảo hiểm xã hội	KNG.8	Bảo hiểm xã hội Việt Nam/Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
30	Cấp lại, đổi, điều chỉnh thông tin trên sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế	LBH.1	
31	Cấp và ghi xác nhận thời gian đóng BHXH trên sổ BHXH cho người tham gia được cộng nối thời gian nhưng không phải đóng BHXH; điều chỉnh làm nghề hoặc công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại nguy hiểm trước năm 1995	LBH.2	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã số	Cơ quan rà soát
32	Cấp sổ Bảo hiểm xã hội đối với người tham gia BHXH bắt buộc (lần đầu)	LBH.3	
33	Điều chỉnh đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp hằng tháng	LBH.4	
34	Truy thu BHXH, BHYT, BHTN	LBH.5	
35	Thủ tục “Hưởng chế độ thai sản đối với lao động nữ sinh con”	LBH.6	
36	Quyết toán trợ cấp nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp	LBH.7	
37	Cấp Giấy phép kiểm dịch thực vật nhập khẩu	NNG.1	
38	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật nhập khẩu	NNG.2	
39	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật xuất khẩu/tái xuất khẩu	NNG.3	
40	Đăng ký kiểm dịch nhập khẩu động vật, sản phẩm động vật	NNG.4	
41	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật xuất khẩu	NNG.5	
42	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật nhập khẩu	NNG.6	
43	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm thủy sản xuất khẩu không dùng làm thực phẩm	NNG.7	
44	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thủy sản, sản phẩm thủy sản xuất khẩu dùng làm thực phẩm	NNG.8	
45	Cấp Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm cho lô hàng thực phẩm thủy sản xuất khẩu sản xuất tại các cơ sở trong danh sách ưu tiên	NNG.9	
46	Cấp Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm cho lô hàng thực phẩm thủy sản xuất khẩu sản xuất tại các cơ sở ngoài danh sách ưu tiên	NNG.10	
47	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	DDK.6	Bộ Tài nguyên và Môi trường/Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
48	Thủ tục đăng ký và Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất lần đầu	DDA.1	
49	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	DDA.2	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã số	Cơ quan rà soát
50	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức	DDA.3	
51	Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường	MTR.1	
52	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường	MTR.2	
53	Cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án	MTR.3	
54	Thẩm định thiết kế cơ sở đối với dự án sử dụng vốn khác	XDG.1	Bộ Xây dựng/Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
55	Thẩm định thiết kế kỹ thuật, dự toán trong trường hợp thiết kế 3 bước, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán trong trường hợp thiết kế 2 bước (đối với dự án sử dụng vốn khác)	XDG.2	
56	Thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán đối với dự án chỉ lập báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình (trừ thiết kế công nghệ và các nội dung khác) đối với dự án sử dụng vốn khác ảnh hưởng lớn đến cảnh quan môi trường và an toàn của cộng đồng	XDG.3	
57	Cấp giấy phép xây dựng	XDG.4	
58	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng	XDG.5	
59	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám chuyên khoa	DDK.4	Bộ Y tế/ Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
60	Đề nghị sử dụng hóa đơn tự in, đặt in	KNG.6	Tổng cục Thuế/Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
61	Khai thuế nộp thuế môn bài lần đầu	KNG.9	
62	Hoàn thành nghĩa vụ trước khi giải thể đối với doanh nghiệp	TAX.1	
63	Khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp	TAX.2	
64	Khai thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ	TAX.3	Tổng cục Hải quan/Cục Hải quan cấp tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương
65	Thủ tục hủy tờ khai	HQN.1	
66	Đăng ký tài khoản người sử dụng Cổng thông tin một cửa quốc gia	HQN.2	
67	Thủ tục hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu	HQN.3	
68	Thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu	HQN.4	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã số	Cơ quan rà soát
69	Đăng ký giao dịch chứng khoán	TTV.1	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh
70	Đăng ký niêm yết cổ phiếu lần đầu	TTV.2	
71	Đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng	TTV.3	
72	Thủ tục ra quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu	TTH.1	Tổng cục Thi hành án Dân sự, Bộ Tư pháp/Cục Thi hành án Dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
73	Thủ tục nhận tài sản đã kê biên để trừ vào tiền được thi hành án	TTH.2	
74	Thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án	TTH.3	
75	Thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp bảo đảm thi hành án	TTH.4	
76	Thủ tục đề nghị chứng kiến thỏa thuận về thi hành án	TTH.5	
77	Thủ tục thanh toán tiền, trả tài sản thi hành án	TTH.6	
78	Thủ tục đề nghị xác nhận kết quả thi hành án	TTH.7	
79	Thủ tục đề nghị miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu, nộp ngân sách nhà nước	TTH.8	
80	Thủ tục yêu cầu thi hành án quá hạn	TTH.9	
81	Thủ tục nộp lệ phí phá sản, tạm ứng chi phí phá sản	TNK.2	
82	Thủ tục thi hành quyết định tuyên bố phá sản	TNK.4	